



2017
CATALOGUE

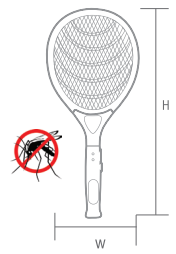
ĐIỆN GIA DỤNG



SLG9004

- * Đặc điểm sản phẩm**
- Giúp tiêu diệt muỗi và các côn trùng nhỏ khác.
 - Có lớp bảo vệ đảm bảo an toàn khi sử dụng.
 - Tích hợp đèn LED
 - Có dây sạc rời

Sau 3 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 10 giờ



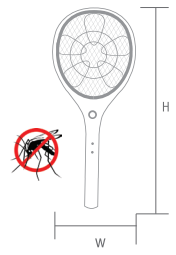
Mã hàng	Điện áp (V)	Loại pin sạc	Thời gian sạc (h)	Chất liệu	KT Sản phẩm		Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	
SLG9004	220	4V200mAh – lead acid	10 – 12	Vỏ bằng nhựa	H: 536	L: 238	125.000



SLG9002WR

- * Đặc điểm sản phẩm**
- Giúp tiêu diệt muỗi và các côn trùng nhỏ khác
 - Có lớp bảo vệ đảm bảo an toàn khi sử dụng
 - Tích hợp đèn LED
 - Có dây sạc rời

Sau 3 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 6 giờ

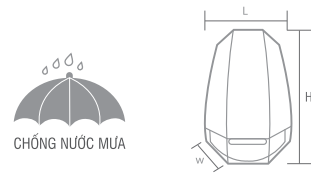


Mã hàng	Điện áp (V)	Loại pin sạc	Thời gian sạc (h)	Chất liệu	KT Sản phẩm		Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	
SLG9002WR	220	4V500mAh – lead acid	6 – 8	Vỏ bằng nhựa	H: 525	L: 225	102.000



SLG8001-W

- * Đặc điểm sản phẩm**
- Chuông không pin, không dây.
 - Sử dụng mạch ERP an toàn khi sử dụng
 - Vỏ chuông sử dụng nguyên liệu chống cháy
 - Một nút bấm có thể kết hợp được nhiều chuông
 - Khả năng chống nước cao



CHỐNG NƯỚC MƯA

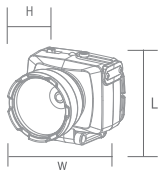
Mã hàng	Khoảng cách truyền tín hiệu (m)	Số lần bấm (lần)	Chỉ số IP	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLG8001-W	150	200.000	IP67	Vỏ bằng nhựa	H: 98	L: 61	W: 76	430.000

SLE2005



- * Đặc tính sản phẩm**
- Loại bóng: LED 3000/6500K
 - Thời gian sáng: 4 giờ.
 - Thời gian sạc: 12-15 giờ.
 - Loại pin: 4V900mAh-Lead-acid

Sau 3 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 12 giờ



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE2005/3W	220	3W	3000K/6500K	Vỏ đèn bằng nhựa	H: 86	L: 76	W: 76	69.000

SLE2019

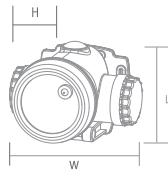


- * Đặc điểm sản phẩm**
- Loại bóng: LED-6500K
 - Loại pin sạc: 3.7V1.5Ah Lithium
 - Thời gian sạc : 1-2 giờ
 - Chống được nước mưa
 - Đèn thấp sáng liên tục 8h

Sau 3 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 2 giờ



CHỐNG NƯỚC MƯA



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE2019/3W	220	3W	6500K	Vỏ đèn bằng nhựa	H: 72	L: 70	W: 62	121.000

SLE3021

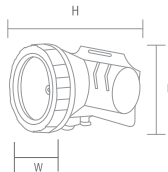


- * Đặc điểm sản phẩm**
- Loại bóng: LED-6500K
 - Loại pin sạc: 4.2V2.4Ah Lithium
 - Thời gian sạc : 8 - 10 giờ
 - Chống được nước mưa
 - Đèn thấp sáng liên tục 15 giờ

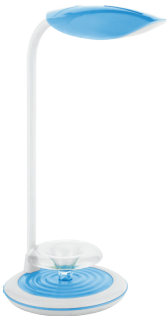
Sau 3 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 8 giờ



CHỐNG NƯỚC MƯA



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE3021/3W	220	3W	6500K	Vỏ đèn bằng nhựa	H: 63	L: 70	W: 68	124.000



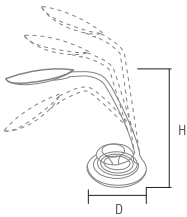
SHS9010

* Đặc tính sản phẩm

- Cho ánh sáng tự nhiên, đều, liên tục, không nhấp nháy, an toàn cho mắt.
- Thân đèn được thiết kế linh hoạt giúp tùy chỉnh hướng chiếu sáng.
- Bộ chuyển nguồn rời cho điện áp DC đảm bảo an toàn khi sử dụng.
- Kiểu dáng nhỏ gọn, màu sắc trang nhã.



CHỐNG CẬN THỊ



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Mau ánh sáng (K)	Độ rọi (Lux)	Chất liệu	KT Sản phẩm		Đơn giá (VNĐ)
						Đường kính (mm)	Chiều cao (mm)	
SHS9010/6G	220	6W	6500K	400	Vỏ bằng nhựa	D: 180	H: 430	339.000
SHS9010/6B	220	6W	6500K	400	Vỏ bằng nhựa	D: 180	H: 430	339.000



SHS9011

* Đặc tính sản phẩm

- Chất liệu : Nhựa
- Thân đèn thiết kế linh hoạt giúp tùy chỉnh hướng chiếu sáng
- Đầu dui E27: Lắp bóng compact, LED, dui E27
- Kiểu dáng nhỏ gọn, màu sắc trang nhã



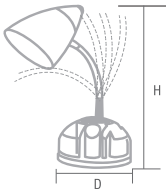
Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Chất liệu	KT Sản phẩm		Đơn giá (VNĐ)
				Đường kính (mm)	Chiều cao (mm)	
SHS9011/G	220	Max 20W	Vỏ bằng nhựa	D: 183	H: 400	135.000
SHS9011/B	220	Max 20W	Vỏ bằng nhựa	D: 183	H: 400	135.000



SHS9008

* Đặc tính sản phẩm

- Chất liệu : Nhựa
- Thân đèn thiết kế linh hoạt giúp tùy chỉnh hướng chiếu sáng
- Đầu dui E27: Lắp bóng compact, LED, dui E27
- Kiểu dáng nhỏ gọn, màu sắc trang nhã



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Chất liệu	KT Sản phẩm		Đơn giá (VNĐ)
				Đường kính (mm)	Chiều cao (mm)	
SHS9008/P	220	Max 20W	Vỏ bằng nhựa	D: 165	H: 470	256.000
SHS9008/B	220	Max 20W	Vỏ bằng nhựa	D: 165	H: 470	256.000

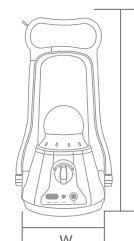


SLE2002

* Đặc tính sản phẩm

- Loại bóng: LED-6500K
- Thời gian sáng: 8-30 giờ.
- Thời gian sạc: 12-15 giờ.
- Loại pin sạc: 4V3Ah - Leadacid
- Tay cầm được thiết kế xoay 360° linh hoạt tùy mục đích sử dụng.

Sau 2 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 12 giờ



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE2002/R	220	6W	6500K	Vỏ bằng nhựa	H: 270	W: 140	L: 130	192.000
SLE2002/Y	220	6W	6500K	Vỏ bằng nhựa	H: 270	W: 140	L: 130	192.000

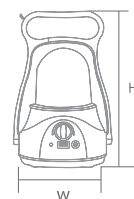


SLE2016

* Đặc tính sản phẩm

- Loại bóng: LED-6500K
- Thời gian sáng: 2-20 giờ.
- Thời gian sạc: 20-24 giờ.
- Loại pin: 4v1.6Ah-Lead-acid
- Tay cầm được thiết kế xoay 360° linh hoạt tùy mục đích sử dụng.

Sau 2 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 20 giờ



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE2016 /12W	220	12W	6500K	Vỏ bằng nhựa	H: 200	L: 125	W: 105	200.000



SLE2013S

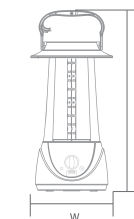
* Đặc tính sản phẩm

- Loại bóng: LED-6500K
- Thời gian sáng: 8-20 giờ.
- Thời gian sạc: 20-24 giờ.
- Loại pin: 4V6Ah-Lead-acid
- Có công tắc điều chỉnh độ sáng.
- Có tấm pin năng lượng mặt trời 6V-0.4W

Sau 2 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 20 giờ



Năng lượng mặt trời



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE2013S/18W	220	18W	6500K	Vỏ bằng nhựa	H: 300	L: 145	W: 145	475.000



SLE2014

- * Đặc tính sản phẩm**
- Loại bóng: LED 6500K
 - Thời gian sáng: 2-25 giờ.
 - Thời gian sạc: 20-24 giờ.
 - Loại pin: 4V1.6Ah-Lead-acid
 - Có công tắc điều chỉnh độ sáng.

Sau 3 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 20 giờ



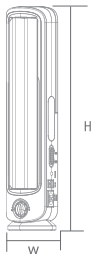
Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE2014/10 W	220	10W	6500K	Vỏ bằng nhựa	H: 246	L: 133	W: 122	213.000



SLE2015

- * Đặc tính sản phẩm**
- Loại bóng: LED-6500K
 - Thời gian sáng: 2-15 giờ.
 - Thời gian sạc: 20-24 giờ.
 - Loại pin: 2x4V1.6Ah – Lead acid

Sau 2 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 20 giờ



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE2015 /12W	220	12W	6500K	Vỏ bằng nhựa	H: 320	L: 71	W: 54	260.000



SLE2020

- * Đặc điểm sản phẩm**
- Loại bóng: LED – 6500K
 - Thời gian sạc: 20 – 24 giờ
 - Thời gian sáng sáng: 2 giờ
 - Loại pin: 4V200mAh – Lead acid
 - Chiều rộng: 4 giờ

Sau 2 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 20 giờ



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE2020/3W	220	3W	6500K	Vỏ bằng nhựa	H: 225	W: 65	L: 65	130.000

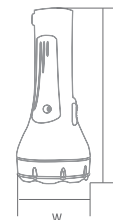


SLE2008

* Đặc tính sản phẩm

- Loại bóng: LED-6500K
- Thời gian sáng: 2-4 giờ.
- Thời gian sạc: 10-12 giờ.
- Loại pin: 4V900mAh-Lead-acid

Sau 3 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 10 giờ



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE2008/3W	220	3W	6500K	Vỏ bằng nhựa	H: 188	L: 80	W: 88	67.000

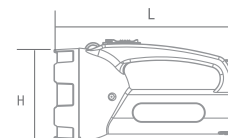


SLE2009

* Đặc tính sản phẩm

- Loại bóng: LED rọi - 6500K
- Thời gian sáng: 3-10 giờ.
- Thời gian sạc: 12-15 giờ.
- Loại pin: 6V1.6Ah-Lead-acid

Sau 3 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 12 giờ



Mã hàng	Điện áp (V)	Công suất (W)	Màu ánh sáng (K)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLE2009BR/5W	220	5W	6500K	Vỏ bằng nhựa	H: 90	L: 175	W: 100	116.000



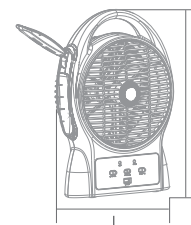
SLG1001 - Quạt sạc tích điện

* Đặc tính sản phẩm

- Có 2 chế độ chọn quạt sử dụng điện AC hoặc DC.
- Có 3 tốc độ gió.
- Quạt mát liên tục từ 4 - 7 giờ.
- Đèn LED 2 chế độ sáng, sáng liên tục trong 40 giờ.

Sau 2 tháng không sử dụng phải sạc ít nhất 1 lần 4 giờ

Pin sạc bảo hành 6 tháng



Mã hàng	Sải cánh (mm)	Loại pin sạc	Thời gian sạc (h)	Chất liệu	KT Sản phẩm			Đơn giá (VNĐ)
					Chiều cao (mm)	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	
SLG1001-8	200	6V-4.5Ah-Lead-acid	12-15	Vỏ bằng nhựa	H: 390	L: 280	W: 132	659.000
SLG1001-14	350	6V-7Ah-Lead-acid	12-15	Vỏ bằng nhựa	H: 536	L: 434	W: 195	1.065.000



Website: tamkim.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN TAM KIM

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Đồng Văn, Duy Tiên, Hà Nam ; Tel: 226 383140 Fax: 226 383141

Chi nhánh tại Hà Nội

ĐC: Ô B02 Lô D13 Trần Thái Tông, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội
Tel: 24. 3783 3943 - Fax: 24. 3783 0925

Chi nhánh tại Đà Nẵng

ĐC: 189 Nguyễn Văn Linh, P. Nam Dương Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Tel: 236. 3651 641 - Fax: 236. 3651 642

Chi nhánh tại Hồ Chí Minh

ĐC: 51 Trần Thiện Chánh, P.12, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 28. 386 23539 - Fax: 28. 0386 82675

